

Số: 240/2021/QĐST-DS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 02 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

Căn cứ vào các Điều 48; điểm c khoản 1 Điều 217; Điều 218; Điều 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Khoản 3 Điều 18 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 407/2017/TLST-DS ngày 05 tháng 4 năm 2017 về việc “Tranh chấp hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất”;

Xét thấy: Ngày 24/02/2021, nguyên đơn – bà Lê Thị N có đơn xin rút đơn khởi kiện theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện và không trái quy định của pháp luật.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn không có yêu cầu phản tố, không có yêu cầu độc lập; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu độc lập.

QUYẾT ĐỊNH:

I/ Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 407/2017/TLST-DS ngày 05 tháng 4 năm 2017 về việc “Tranh chấp hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất”, giữa:

1. Nguyên đơn: Bà **Lê Thị N**, sinh năm 1957

Địa chỉ : 59/4E ấp Mỹ Hòa 3, xã B, huyện M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà **Nguyễn Trần Chiêu D**, sinh năm 1973

Địa chỉ: 112/4A ấp Tam Đông, xã E, huyện M, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Văn bản ủy quyền số công chứng 016808 ngày 23/11/2016 tại Văn phòng công chứng Lý Thị H)

2. Bị đơn: Ông **Huỳnh Văn C**, sinh năm 1969

Địa chỉ: 40/2 ấp Mỹ Hòa 1, xã F, huyện M, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông **Nguyễn Cao T**, sinh năm 1964

Địa chỉ: 3 Lô E Đường I, Khu Xáng Thối, Phường K, Quận X, Thành Phố Hồ Chí Minh.

(Văn bản ủy quyền số công chứng 002397 ngày 30/5/2019 tại Văn phòng công chứng Nguyễn Hồng N)

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

3.1 Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1971

Địa chỉ: 40/2 ấp Mỹ Hòa 1, xã F, huyện M, Thành Phố Hồ Chí Minh

Người đại diện hợp pháp của bà H: Ông **Nguyễn Cao T**, sinh năm 1964.

Địa chỉ: 3 Lô E Đường I, Khu Xáng Thối, Phường K, Quận X, Thành Phố Hồ Chí Minh

(Văn bản ủy quyền số công chứng 002396 ngày 30/5/2019 tại Văn phòng công chứng Nguyễn Hồng N)

3.2 Ủy ban nhân dân Huyện M, Thành Phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ: Số 01 Đường O, thị trấn M, huyện M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Lê Ưu G**.

3.3 Văn phòng Công chứng VĐ

Địa chỉ: 8/1A Đường P, ấp Đông, xã E, huyện M, Thành phố Hồ Chí Minh

3.4 Ngân hàng TMCP Việt Nam VT

Trụ sở: 89 Đường Q, quận R, Thành phố S.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Thái A** và bà **Huỳnh Thị Kim L**

Địa chỉ liên hệ: tầng 1 tòa nhà ACM số 96 Đường TC, Phường Y, Quận W, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Văn bản ủy quyền ngày 28/10/2020)

II/ Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

1. Nguyên đơn được quyền khởi kiện lại vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 218 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Hoàn trả cho bà Lê Thị N số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0029538 ngày 02/11/2016 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện M, Thành phố Hồ Chí Minh.

III/ Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- TAND cấp cao tại TPHCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TPHCM;
- Cục THADS TPHCM;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ (T/22).

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Huyền